

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện các dự án trọng điểm
trên địa bàn thành phố Biên Hòa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Chỉ thị số 45-CT/TU ngày 03 tháng 5 năm 2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai về công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thực hiện một số công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn thành phố Biên Hòa;

Căn cứ Kế hoạch số 305-KH/TU ngày 07/12/2023 của Tỉnh ủy Đồng Nai về việc sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TU ngày 03 tháng 5 năm 2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thực hiện một số công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn thành phố Biên Hòa;

Căn cứ Thông báo số 349-KL/VPTU ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Văn phòng Tỉnh ủy về Kết luận của đồng chí Vũ Hồng Văn – Bí thư Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Thành ủy Biên Hòa về công tác chuẩn bị Đại hội Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2025-2030;

Căn cứ Quyết định số 94/2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 191/TTr-SKHĐT ngày 27 tháng 02 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện các dự án trọng điểm trên địa bàn thành phố Biên Hòa (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo), gồm các thành viên sau:

1. Trưởng Ban: Ông Võ Tấn Đức - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
2. Phó Trưởng Ban:
 - Bà Nguyễn Thị Hoàng- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
 - Ông Hồ Văn Hà- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
3. Các Thành viên Ban:
 - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa – cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.
 - Chánh Văn phòng UBND tỉnh;

- Giám đốc Công an tỉnh;
- Chỉ huy trưởng - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- Giám đốc Sở Tài Chính;
- Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Giám đốc Sở Xây dựng;
- Giám đốc Sở Tư pháp;
- Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo;
- Trưởng Ban Quản lý các Khu công nghiệp;
- Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh;
- Giám đốc Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh;
- Giám đốc Trung tâm phát triển Quỹ đất tỉnh;
- Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Cục trưởng Cục thuế tỉnh.

Điều 2: Nhiệm vụ của Ban chỉ đạo

1. Nghiên cứu, đề xuất, giúp Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh:

a) Giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành nhằm hỗ trợ, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các công trình, dự án trọng điểm; công tác lập quy hoạch (quy hoạch chung, quy hoạch các phân khu); công tác quản lý đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn thành phố Biên Hòa. Chi tiết danh mục các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh theo Phụ lục đính kèm.

Trường hợp được bổ sung công trình, dự án trọng điểm mới, hoặc các dự án bổ sung cần thiết khác do Ban Chỉ đạo quyết định thì Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Quyết định này đối với công trình, dự án trọng điểm đó.

b) Chỉ đạo, kiểm tra, điều hòa phối hợp và đôn đốc các sở, ngành và địa phương liên quan thực hiện các nhiệm vụ về đầu tư xây dựng các dự án nêu tại khoản a điều này (gọi tắt là các Dự án) theo chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, Nghị quyết HĐND tỉnh và chủ trương được phê duyệt đối với các Dự án.

2. Giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo việc triển khai thực hiện các Dự án theo quy định; chỉ đạo các sở, ngành, địa phương liên quan thực hiện các công việc sau đây:

a) Tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai thực hiện các Dự án theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả trong tham mưu, đề xuất các giải pháp, biện pháp thực hiện các Dự án; kịp thời báo cáo những khó

khẩn, vướng mắc vượt thẩm quyền và đề xuất các giải pháp để UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

b) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc chủ đầu tư công trình, dự án, các tổ chức tư vấn, các nhà thầu trong việc thực hiện những nhiệm vụ đã được xác định trong chủ trương đầu tư các Dự án hoặc quyết định phê duyệt của từng dự án thành phần để đảm bảo tiến độ thi công và chất lượng công trình.

3. Được mời các tổ chức, các chuyên gia để tư vấn trong quá trình chỉ đạo, nghiên cứu, đề xuất phương hướng, giải pháp để thực hiện các công trình, Dự án.

4. Giao cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo tổng hợp chung, báo cáo Ban chỉ đạo, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh giao.

6. Ban chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể thảo luận, trao đổi ý kiến để thống nhất.

7. Việc lấy ý kiến của Ban Chỉ đạo được thực hiện thông qua tổ chức cuộc họp, Trưởng ban triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban chỉ đạo và xin ý kiến các thành viên Ban chỉ đạo bằng văn bản.

Điều 3. Nhiệm vụ của Trưởng ban Ban chỉ đạo

1. Trưởng ban Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về toàn bộ hoạt động của Ban chỉ đạo, kịp thời báo cáo, đề xuất, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo, giải quyết những công việc vượt thẩm quyền được giao.

2. Trưởng ban Ban chỉ đạo được sử dụng con dấu, bộ máy, phương tiện của Ủy ban nhân dân tỉnh để thực hiện nhiệm vụ của Ban chỉ đạo; quyết định ban hành quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo, Tổ chuyên viên giúp việc cho Ban chỉ đạo (nếu cần thiết) theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 4. Trách nhiệm của Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo

Giúp Trưởng ban Ban Chỉ đạo thực hiện các nội dung được phân công phụ trách. Trường hợp Trưởng ban Ban Chỉ đạo ủy quyền cho Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo giải quyết các công việc của Ban Chỉ đạo thì được phép sử dụng con dấu, bộ máy, phương tiện của cơ quan trong phạm vi và quyền hạn được ủy quyền.

Điều 5. Trách nhiệm của cơ quan Thường trực và các cơ quan liên quan

1. Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo; sử dụng bộ máy của mình để thực hiện nhiệm vụ giúp việc Ban Chỉ đạo; xây dựng Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo trình Trưởng ban ký ban hành; xây dựng kế hoạch, chương trình công tác, tổng hợp nội dung và dự thảo kết luận cho các kỳ họp của Ban Chỉ đạo.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quy định tại Điều 1 có trách nhiệm cử nhân sự tham gia xuyên suốt Ban Chỉ đạo và thông báo khi có sự thay đổi nhân sự cho Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa biết và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của nhân sự được cử tham gia.

3. Thành viên của Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 6. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được tổng hợp trong dự toán ngân sách chi thường xuyên hằng năm của Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa; được quản lý, thanh toán, quyết toán theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 7. Chế độ thông tin, báo cáo của Ban Chỉ đạo

Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình hoạt động của Ban Chỉ đạo định kỳ 6 tháng, đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 8. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Ban Chỉ đạo tự giải thể sau khi có văn bản báo cáo đã hoàn thành nhiệm vụ được giao với Ủy ban nhân dân tỉnh (đồng thời thông báo về Sở Nội vụ để theo dõi).

Điều 9. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa, các thành viên Ban Chỉ đạo, Giám đốc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- Bí thư Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Thường trực Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN (các phòng). Dự

D:\2025\BCĐBH\QĐ thành lập BCD

CHỦ TỊCH



Võ Tấn Đức



PHỤ LỤC

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

(Kèm theo Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai)

STT	Danh mục dự án	
	Tổng số	
I	NHÓM DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	
1	Dự án cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu	
2	Dự án Xây dựng đường trục trung tâm thành phố Biên Hòa đoạn từ đường Võ Thị Sáu đến đường Đặng Văn Tron (cầu Thống Nhất và đường kết nối 02 đầu cầu	
3	Dự án Đường ven sông Đồng Nai, thành phố Biên Hòa (từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu)	
4	Dự án Kè sông Đồng Nai, thành phố Biên Hòa (từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu)	
5	Dự án Đường Hương lộ 2 nối dài (đoạn 1 - GP 1)	
6	Dự án Đường ven sông Cai đoạn từ đường Hà Huy Giáp đến đoạn trường Trần Quốc Toản	
7	Dự án mở rộng đường Bùi Văn Hòa	
8	Dự án mở rộng công viên Biên Hùng	

9	Dự án đầu tư xây dựng đường trên cao dọc theo Quốc lộ 51 đoạn từ nút giao ngã tư Vũng Tàu đến nút giao công 11
10	Dự án xây dựng đường Hương lộ 2 nối dài (Đoạn 2- Giai đoạn 1) Đoạn từ cầu Vàm Cái Sứt đến Cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh- Long Thành - Dầu Giây
11	Dự án tuyến đường sắt kết nối với tuyến đường sắt đô thị số 1, tuyến Bến Thành- Suối Tiên
12	Dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến đường DT. 767B (đường Nhà máy nước Thiện Tân)
13	Dự án đầu tư xây dựng đường Liên phường Trảng Dài - Tân Hiệp
14	Dự án đường kết nối từ cầu Bửu Hòa đi Quốc lộ 1K
15	Dự án Khu tái định cư Tam Phước với quy mô 1.280 lô tái định cư
16	Dự án Khu tái định cư Phước Tân diện tích 49,32 ha với quy mô 1.066 lô tái định cư
II	NHÓM DỰ ÁN NGOÀI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
1	Đề án chuyển đổi công năng Khu công nghiệp Biên Hòa 1
2	Trung tâm thương mại Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa
3	Khu đô thị Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa
4	Xa Lộ nước Long Thành